



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Năm qua, Ban Tổng giám đốc VNS luôn thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị ban hành;



Ban Tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực trọng việc tổ chức hoạt động và triển khai các dự án kinh doanh, đồng thời thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ Công ty;



Ban Tổng giám đốc luôn ý thức cho Công ty duy trì đóng góp nhiều hoạt động cho cộng đồng địa phương nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.



CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TRIỂN VỌNG NGÀNH NĂM 2021

Ngay từ đầu năm, nền kinh tế nước ta đã tiếp tục bị tác động của làn sóng dịch cúm Covid-19 lần thứ 3. Dịch đã lan ra 11 tỉnh thành, ở các Tỉnh Thành trọng điểm của cả nước và tiếp tục ảnh hưởng tiêu cực đến các ngành vận tải hành khách, du lịch, ẩm thực, giải trí,... Theo dự kiến trong năm 2021, với việc tiêm chủng vaccine trên diện rộng, dịch Covid ở nước ta sẽ dần dần bị khống chế, tạo điều kiện cho nền kinh tế Việt Nam mau chóng phục hồi và phát triển, dự kiến GDP năm 2021 sẽ tăng trưởng hơn 6%. Tuy nhiên, nhiều ngành nghề cần phải có thời gian để phục hồi vì Chúng ta chưa thể mở cửa được toàn bộ nền kinh tế, trong đó có ngành vận tải hành khách, du lịch,...

Vì vậy, xác định đây là năm mà Vinasun tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn và thử thách. Việc tập trung khôi phục lại thị phần, thu hút người lao động, duy trì và củng cố các hoạt động kinh doanh trước tác động của dịch bệnh và áp lực cạnh tranh không cân sức là nhiệm vụ trọng tâm. Phải ứng phó linh hoạt theo diễn biến của dịch bệnh và sức mua của thị trường, tập trung phát triển và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào điều hành, quản lý để hoàn thiện hơn nữa chất lượng dịch vụ và giảm chi phí. Phải tiếp tục đấu tranh để đảm bảo việc tuân thủ các quy định pháp luật của các công ty nước ngoài trong hoạt động taxi nhằm đảm bảo sự công bằng trong kinh doanh là phương hướng chủ đạo của Công ty trong năm nay.

Bên cạnh các nhân tố vĩ mô nêu trên thì vấn đề tuân thủ các quy định pháp luật của các công ty nước ngoài tham gia hoạt động vào thị trường taxi TP HCM vẫn là 1 thách thức cho Công ty Chúng ta trong năm nay. Với các quy định Pháp luật đã được ban hành thì việc không tuân thủ này tiếp tục tạo ra một môi trường kinh doanh không bình đẳng giữa các Doanh nghiệp.





CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021

- Dịch vụ Taxi (hoạt động chủ yếu), vận chuyển khách hàng theo hợp đồng, du lịch
- Đa dạng hóa các phương thức kinh doanh cho phù hợp với diễn biến của thị trường: Tự doanh, Nhượng quyền Thương mại và khai thác, Hợp tác kinh doanh...
- Tìm kiếm các cơ hội hợp tác với các công ty có tiềm năng về kinh doanh vận tải, công nghệ, tiêu dùng, thanh toán trong và ngoài nước trên cơ sở bình đẳng và cùng có lợi, tận dụng các lợi thế của nhau nhằm tạo thế cạnh tranh vững mạnh.

CÁC HOẠT ĐỘNG VỀ VỐN KINH DOANH

Giữ vững và mở rộng quan hệ với các Ngân hàng và các tổ chức tài chính khác nhằm thu hút vốn để đầu tư với lãi suất thấp nhất.

CÔNG TÁC NHÂN SỰ

- Tiếp tục củng cố, sắp xếp, cấu trúc nhằm tinh giản lại bộ máy quản lý và kinh doanh theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả, tập trung vào chức năng quản lý nhằm nâng cao khả năng điều hành, hỗ trợ các đơn vị thành viên trong việc thực hiện các chức năng kinh doanh, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực với khả năng nghiệp vụ chuyên môn cao.
- Đào tạo và tái đào tạo nhằm nâng cao kỹ năng phục vụ, giao tiếp đối với nhân viên trực tiếp và các đối tác.



CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2021

Lĩnh vực kinh doanh

- Phục hồi thị phần tại các địa bàn kinh doanh.
- Đáp ứng nhanh nhất nhu cầu của khách hàng.
- Đảm bảo chất lượng đồng đều của các xe kinh doanh. Nâng cao chất lượng phục vụ và đa dạng các phương thức thanh toán online. Tăng số lượng các điểm tiếp thị và khách hàng cố định.
- Nâng cấp và phát triển các kênh giao tiếp với khách hàng, tạo điều kiện thuận lợi và đạt hiệu suất cao nhất cho khách hàng khi đặt xe: Thông qua ứng dụng Vinasun App trên Smartphone, Thông qua Tổng đài, tin nhắn, website
- Đảm bảo nâng cấp chất lượng phục vụ khách hàng với tiêu chuẩn cao nhất ở tất cả các giai đoạn: trước, trong và sau dịch vụ.





Hoạt động tiếp thị và quảng bá thương hiệu

- Tiếp tục thực hiện các hoạt động quảng bá thương hiệu.
- Tạo nhiều kênh liên lạc để tiếp cận, phục vụ và chăm sóc khách hàng.
- Thực hiện các chương trình khuyến mãi.
- Đảm bảo thực hiện việc công bố thông tin theo Luật nhằm đảm bảo cho các cổ đông thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động và phát triển của Công ty.
- Nâng cấp và phát triển hơn nữa website: www.vinasuncorp.com, trang facebook của Vinasun.
- Tham gia các hoạt động xã hội, phát huy hơn nữa truyền thống của Vinasun.

Hoạt động khác

Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang bị hạ tầng và thiết bị công nghệ cao cho phù hợp với định hướng và sự phát triển của Công ty. Nâng cấp và phát triển hơn nữa các chức năng của hệ thống phần mềm kết nối và điều hành xe, mở rộng và phát triển hệ thống thanh toán và khuyến mãi tự động nhằm nâng cao chất lượng phục vụ và chăm sóc khách hàng tốt hơn nữa.



BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

93

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

97

BAN KIỂM SOÁT

99

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA
HĐQT, BAN TGD VÀ BKS

Đường Xa Muôn Ngả

— Đã có VINASUN —



CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Thành viên	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự	Ghi chú
1	Đặng Phước Thành	8/8	100%	
2	Trương Đình Quý	8/8	100%	
3	Trần Anh Minh	8/8	100%	
4	Tạ Long Hỷ	8/8	100%	
5	Huỳnh Thanh Bình Minh	8/8	100%	
6	Đoàn Hoài Minh	6/8	75%	Thôi đại diện vốn NN (Satra) từ ngày 11/09/2020.
6	Trương Vĩnh Tùng	2/8	25%	Bổ nhiệm đại diện vốn NN (Satra) từ ngày 11/09/2020.
7	Hồ Kim Trường	8/8	100%	
8	Đặng Công Luận	8/8	100%	
9	Nguyễn Đình Thanh	8/8	100%	



Trong năm, HĐQT đã đưa ra các quyết định, nghị quyết:

Số nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung nghị quyết
01/QĐ_HĐQT.20	04/03/2020	Tiến hành triệu tập đại hội cổ đông thường niên 2020: + Ngày đăng ký cuối cùng 31/03/2020, ngày tổ chức đại hội 28/04/2020, tỷ lệ thực hiện 1:1; + Nội dung đại hội: Báo cáo kết quả kinh doanh 2019, kế hoạch năm 2020, báo cáo hoạt động của HĐQT 2019; báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính năm 2019; báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát 2019; thông qua vấn đề lựa chọn công ty kiểm toán 2020...
02/QĐ_HĐQT.20	30/03/2020	Gia hạn thời gian tổ chức đại hội cổ đông thường niên 2020. Lý do chấp hành Chỉ thị của Thủ tướng, nhằm hạn chế rủi ro lây lan do dịch bệnh Covid-19.
03/QĐ_HĐQT.20	18/05/2022	Tiến hành triệu tập đại hội cổ đông thường niên 2020: + Ngày đăng ký cuối cùng 08/06/2020, ngày tổ chức đại hội 30/06/2020, tỷ lệ thực hiện 1:1; + Nội dung đại hội: Báo cáo kết quả kinh doanh 2019, kế hoạch năm 2020, báo cáo hoạt động của HĐQT 2019; báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính năm 2019; báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát 2019; lựa chọn công ty kiểm toán 2020...
04/QĐ_HĐQT.20	05/06/2020	Thông qua các nội dung trình ra Đại hội cổ đông ngày 30/06/2020 như sau: + Báo cáo của HĐQT + Báo cáo kết quả kinh doanh 2019 + Phương án kế hoạch kinh doanh 2020 + Báo cáo kết quả kiểm toán 2019 + Báo cáo của Ban kiểm soát + Tờ trình chi trả cổ tức năm 2019, lựa chọn công ty kiểm toán 2020
05/QĐ_HĐQT.20	06/07/2020	Thông qua việc thành toán cổ tức năm 2019 như sau: + Tỷ lệ thực hiện: 10% mệnh giá (01 cổ phiếu nhận 1.000 đồng), ngày đăng ký cuối cùng: 21/07/2020, ngày thực hiện: 31/07/2020 + Địa điểm thực hiện: Đối với chứng khoán lưu ký: làm thủ tục nhận cổ tức tại Công ty chứng khoán nơi mở tài khoản lưu ký; đối với chứng khoán chưa lưu ký: nhận tại Công ty Cổ phần Ánh Dương Việt Nam, số 648, Nguyễn Trãi, P.11, Q.5

Số nghị quyết Ngày ban hành

Nội dung nghị quyết

06/QĐ_HĐQT.20 20/07/2020

Thông qua các nội dung:

- + Bán tối đa 1.070 xe, trong đó bao gồm bán trả chậm cho các đối tác Công ty, được chủ động điều chỉnh tăng giảm cũng như điều phối hài hòa số lượng xe ở các mô hình và phương thức kinh doanh phù hợp của Công ty
- + Giao cho bà Đặng Thị Lan Phương – TGD hoặc ủy quyền cho người thứ ba đại diện Công ty ký kết các hợp đồng mua bán, phụ lục, quyết định giá cả căn cứ theo giá giao dịch tại các thị trường, phương thức thanh toán, các giấy tờ liên quan đến việc chuyển nhượng bán xe cho đối tác.

07/QĐ_HĐQT.20 20/10/2002

Thông qua các nội dung:

- + Chấp nhận việc ông Trương Vĩnh Tùng đại diện ủy quyền của ông Đoàn Hoài Minh tham gia HĐQT cho đến Đại hội cổ đông theo Nghị quyết số 41/NQHĐTV 157-20-TCT ngày 09/09/2020 và văn bản đề nghị số 358/TCT-HĐTV ngày 14/09/2020 của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – Satra.
- + Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh 09 tháng đầu năm 2020 và phương hướng các giải pháp những tháng cuối năm 2020.

08/QĐ_HĐQT.20 31/12/2020

Thông qua các nội dung:

- + Báo cáo tình hình hoạt động và tình hình cạnh tranh thị trường taxi
- + Phương án đầu tư xe Toyota Wigo 2021

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong tất cả các hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc đều có sự giám sát chặt chẽ, chỉ đạo kịp thời của HĐQT. Trong các cuộc họp Ban Tổng Giám đốc đều có sự tham gia của Chủ tịch hoặc thành viên HĐQT.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hiện tại, Hội đồng quản trị chưa lập các tiểu ban.



CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT

STT	Thành viên	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự	Tỷ lệ biểu quyết
1	Trần Thị Thu Hiền	3/3	100%	100%
2	Mai Thị Kim Hoàng	3/3	100%	100%
3	Đỗ Thị Thám Hoa	3/3	100%	100%

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BKS ĐỐI VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

- Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị.
- Giám sát việc thực hiện Điều lệ Công ty, chỉ đạo và triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, các hoạt động của Hội đồng quản trị.
- Trên cơ sở nắm vững tình hình hoạt động kinh doanh và kiến nghị những vấn đề có liên quan.
- Xem xét việc quản trị, điều hành kinh doanh của Ban Tổng giám đốc, các Báo cáo tài chính trong năm 2020.



SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

Ban kiểm soát đã nhận được đầy đủ các thông tin và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, Báo cáo kết quả kinh doanh, các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty. Thành viên Ban kiểm soát tham dự các phiên họp của Hội đồng quản trị, trên cơ sở đó kịp thời theo sát hoạt động của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát duy trì sự độc lập trong hoạt động kiểm tra giám sát của mình.



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

Năm 2020, do hoạt động kinh doanh khó khăn Ban lãnh đạo Công ty không nhận thù lao.

ĐVT: VNĐ

STT	Thành viên	Chức vụ	Lương
1	Đặng Thị Lan Phương	Tổng Giám đốc	459.440.000
2	Tạ Long Hỷ	Phó TGĐ Thường trực	439.580.000
3	Đặng Phước Thành	CT HĐQT	451.040.000
4	Trương Đình Quý	Phó Tổng GD	422.780.000
5	Trần Anh Minh	Phó Tổng GD	422.780.000
6	Huỳnh Văn Sĩ	Phó Tổng GD	439.580.000
7	Đặng Thành Duy	Phó Tổng GD	389.180.000
8	Nguyễn Trọng Duy	Phó Tổng GD đến ngày 29/09/2020	279.011.111
9	Nguyễn Văn Mác	Phó Tổng GD từ ngày 30/11/2020	197.440.833
10	Nguyễn Thị Đăng Thư	Phó Tổng GD	333.420.426
11	Nguyễn Bảo Toàn	Phó Tổng GD	363.080.000
12	Đặng Phước Hoàng Mai	Phó Tổng GD	349.880.000

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

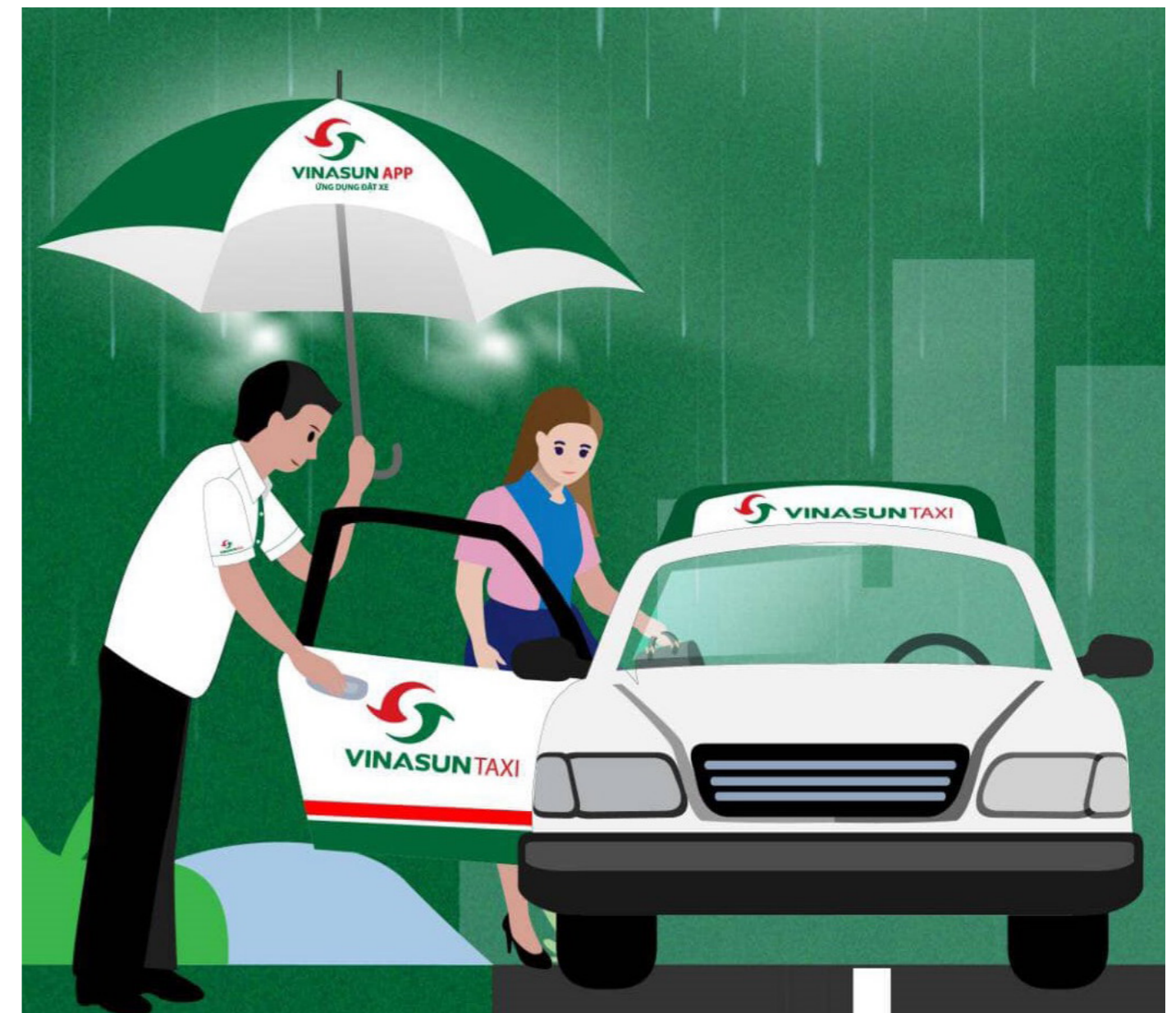
Người thực hiện giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
Nguyễn Thị Đăng Thư	200	0,00%	1.300	0,00%	Đầu tư cá nhân
Đặng Thành Duy	5.409.300	7,97%	0	0,00%	Giải quyết việc riêng
Ngô Thị Thúy Vân	1.757.950	2,59%	7.167.250	10,56%	Đầu tư cá nhân

HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ

Không có

VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Việc quản trị Công ty luôn được đảm bảo theo đúng pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ và các tiêu chí nhằm đảm bảo được hoạt động của Công ty một cách suôn sẻ nhất; theo đuổi các mục tiêu vì lợi ích của công ty và của các cổ đông, cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho việc giám sát hoạt động của công ty một cách hiệu quả, từ đó khuyến khích công ty sử dụng các nguồn lực một cách tốt nhất. Ngoài ra, Công ty luôn tăng cường kiến thức quản trị cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban giám đốc thông qua việc cử các cán bộ đi đào tạo theo thông báo của UBCKNN, các cơ quan liên quan và các lớp học quản trị công ty. Từ đó, nâng cao hiệu quả kinh doanh, nâng cao khả năng tiếp cận nguồn vốn, giảm chi phí vốn cũng như tạo dựng lòng tin đối với cổ đông, nhà đầu tư.



BÁO CÁO TÀI CHÍNH



Số tham chiếu: 61059820/22005443/HN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Ánh Dương Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Ánh Dương Việt Nam ("Công ty") và công ty con ("Nhóm Công ty"), được lập ngày 31 tháng 3 năm 2021 và được trình bày từ trang 5 đến trang 31, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2020, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Trần Nam Dũng
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 3021-2019-004-1



Ngô Thị Thúy Hòa
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 4171-2017-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2021

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
vào ngày 31 tháng 12 năm 2020

VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		441.178.645.123	431.219.489.808
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	5	241.166.832.227	226.543.255.916
111	1. Tiền		35.166.832.227	82.543.255.916
112	2. Các khoản tương đương tiền		206.000.000.000	144.000.000.000
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		172.414.368.833	167.039.533.051
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6	160.194.021.347	145.754.381.642
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		1.238.046.347	1.362.344.311
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	15.286.887.704	23.867.117.741
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6, 7	(4.304.586.565)	(3.944.310.643)
140	III. Hàng tồn kho		12.995.806.006	15.738.638.172
141	1. Hàng tồn kho	8	12.995.806.006	15.738.638.172
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		14.601.638.057	21.898.062.669
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	11	13.406.081.194	20.500.538.067
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ	14	893.144.954	1.064.571.478
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	14	302.411.909	332.953.124
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		1.617.154.982.649	2.198.378.276.971
210	I. Khoản phải thu dài hạn		47.199.582.850	65.354.645.200
211	1. Phải thu dài hạn của khách hàng	6	44.434.808.650	62.280.587.000
216	2. Phải thu dài hạn khác	7	2.764.774.200	3.074.058.200
220	II. Tài sản cố định		1.514.832.924.236	1.953.277.789.760
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	1.368.125.824.562	1.847.361.673.935
222	Nguyên giá		2.609.982.441.558	3.185.394.364.241
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(1.241.856.616.996)	(1.338.032.690.306)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính	10	146.669.778.904	105.734.211.719
225	Nguyên giá		176.198.181.890	113.374.545.504
226	Giá trị khấu hao lũy kế		(29.528.402.986)	(7.640.333.785)
227	3. Tài sản cố định vô hình		37.320.770	181.904.106
228	Nguyên giá		1.966.221.000	1.966.221.000
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(1.928.900.230)	(1.784.316.894)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		-	120.046.202.941
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		-	120.046.202.941
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn		1.000.000.000	1.000.000.000
255	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		1.000.000.000	1.000.000.000
260	V. Tài sản dài hạn khác		54.122.475.563	58.699.639.070
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	52.255.899.511	56.969.800.350
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	28.3	1.866.576.052	1.729.838.720
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		2.058.333.627.772	2.629.597.766.779

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)
vào ngày 31 tháng 12 năm 2020

VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		574.350.143.680	934.411.894.046
310	I. Nợ ngắn hạn		262.592.666.252	446.035.612.494
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	12	17.740.907.607	42.870.355.483
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	13	18.456.053.986	1.703.983.040
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	18.735.604.441	12.119.712.360
314	4. Phải trả người lao động	14	13.948.367.135	30.138.376.602
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	15	3.471.275.198	18.441.997.687
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	16	6.195.111.662	8.322.506.235
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	17	11.589.148.312	79.630.269.725
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	19	172.274.541.971	252.253.007.144
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		181.655.940	555.404.218
330	II. Nợ dài hạn		311.757.477.428	488.376.281.552
337	1. Phải trả dài hạn khác	18	141.955.094.799	168.825.010.111
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	19	169.802.382.629	319.551.271.441
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		1.483.983.484.092	1.695.185.872.733
410	I. Vốn chủ sở hữu	20.1	1.483.983.484.092	1.695.185.872.733
411	1. Vốn cổ phần		678.591.920.000	678.591.920.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		678.591.920.000	678.591.920.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		86.929.263.110	86.929.263.110
418	3. Quỹ đầu tư và phát triển		268.688.372.802	268.688.372.802
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		442.101.034.023	649.746.966.401
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		649.746.966.401	612.812.238.718
421b	- (Lỗ) lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		(207.645.932.378)	36.934.727.683
429	5. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	21	7.672.894.157	11.229.350.420
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		2.058.333.627.772	2.629.597.766.779

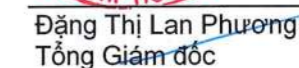


Thái Thị Mộng Tuyền
Người lập



Đặng Hoàng Sang
Kế toán trưởng




Đặng Thị Lan Phương
Tổng Giám đốc

Ngày 31 tháng 3 năm 2021